

Số/Ref: 698/PVI-TK&QHCC
V/v: Báo cáo Quản trị 6 tháng năm
2026
On: Report on Corporate Governance
6m2026

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2026
Hanoi, July 29, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2026
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE THE FIRST 6 MONTHS OF 2026

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (UBCKNN)
To: THE STATE SECURITIES COMMISSION (SSC)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)
HANOI STOCK EXCHANGE (HNX)

- Tên công ty/ Company name: Công ty cổ phần PVI/ PVI Holdings
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address of Head - office: Tòa nhà PVI, Lô VP2, phố Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội, VN/ PVI Tower, Lot VP2, Pham Van Bach Street, Cau Giay Ward, Hanoi, VN
- Điện thoại/ Tel: 84-24-37342299 Fax: 84-24-37342929
Email: contact@pvi.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 2.342.418.670.000 VNĐ
- Mã chứng khoán/ Stock symbol: PVI
- Mô hình quản trị công ty/ Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/ General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board and CEO, including Audit Committee under Board of Directors.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit function: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Activities of the General Meeting of Shareholders

Ngày 17/04/2026, PVI đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên tại Hà Nội và Đại hội đã thông qua Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ.

On 17/04/2026, PVI held the Annual General Meeting of Shareholders (AGMS) in Hanoi and the AGMS approved Resolution no.01/2026/NQ-DHDCD.

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution Ref	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	17/04/2026	Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ Approving the contents under the authority of the GMS

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

Board of Directors (6-month report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 <i>The date to be the BOD member of period 2022 -2027</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Appointed date</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Ceased date</i>
1	Ông/ Mr. Jens Holger Wohlthat	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	05/04/2022	
2	Ông/ Mr. Dương Thanh Danh Francois	Phó CT TT HĐQT <i>Standing Vice Chairman of BOD</i>	05/04/2022	
3	Ông/ Mr. Nguyễn Tuấn Tú	Phó CT HĐQT/ TGD <i>Vice Chairman of BOD/ CEO</i>	16/08/2024	
4	Ông/ Mr. Christian Sebastian Mueller	TV độc lập HĐQT <i>Independent Director</i>	05/04/2022	
5	Ông/ Mr. Ulrich Heinz Wollschläger	Ủy viên HĐQT <i>BOD member</i>	05/04/2022	
6	Ông/ Mr. Đoàn Linh	Ủy viên HĐQT <i>BOD member</i>	05/04/2022	
7	Bà/ Mrs. Bùi Thị Nguyệt	TV độc lập HĐQT <i>Independent Director</i>	05/04/2022	
8	Bà/ Mrs. Christine Nagel	TV độc lập HĐQT <i>Independent Director</i>	16/08/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT

Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/ Mr. Jens Holger Wohlthat	2/2	100%	
2	Ông/ Mr. Dương Thanh Danh Francois	2/2	100%	
3	Ông/ Mr. Nguyễn Tuấn Tú	2/2	100%	
4	Ông/ Mr. Christian Sebastian Mueller	2/2	100%	

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
5	Ông/ Mr. Ulrich Heinz Wollschläger	2/2	100%	
6	Ông/ Mr. Đoàn Linh	2/2	100%	
7	Bà/ Mrs. Bùi Thị Nguyệt	2/2	100%	
8	Bà/ Mrs. Christine Nagel	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Supervising activities of the Board of Directors over the Board of Management

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT PVI đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ban điều hành thông qua các chương trình kiểm toán nội bộ, tham dự các cuộc họp giao ban và rà soát các báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Ban Tổng giám đốc.

In the first 6 months of 2026, the PVI Board of Directors supervised the activities of the Board of Management through internal audit programs, attending monthly meetings and reviewing periodic reports on business operations and financial status prepared by the Board of Management.

Bên cạnh đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc hoạt động phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ PVI và thực hiện đúng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Một số công việc cụ thể như sau:

In addition, the Board of Directors has directed the Board of Management to operate in accordance with the provisions of laws, PVI Charter and comply with the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. Some specific tasks are as follows:

- HĐQT đã tổ chức thành công buổi họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 17/04/2026, tiến hành 02 phiên họp HĐQT vào các ngày 05/03/2026, 16/06/2026. Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã ban hành 33 Nghị quyết HĐQT, trong đó có 4 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động của PVI và các đơn vị thành viên (*danh sách Nghị quyết HĐQT như bên dưới*).

The Board of Directors successfully organized the 2026 Annual General Meeting of Shareholders on 17/04/2026, conducting 02 BOD meeting sessions on 05/03/2026, 16/06/2026. In the first 6 months of 2026, the Board of Directors issued 33 Resolutions, including 4 times asking for written opinions from BOD members to perform the role of direction and guidance over activities of PVI and its subsidiaries (list of Board of Directors Resolutions as below).

- Trước diễn biến phức tạp của tình hình địa chính trị, sự dao động của giá vàng, tỷ giá hối đoái,... cùng với những biến động khó lường của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản, ngân hàng,... HĐQT PVI đã chỉ đạo và xây dựng kế hoạch cụ thể để thích ứng nhanh chóng với những biến động kinh tế và hạn chế những tác động tiêu cực tới hoạt động kinh doanh của PVI cũng như cập nhật các phương hướng triển khai hành động để phù hợp với những thay đổi của nền kinh tế. Với sự chỉ đạo đúng đắn, lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, toàn hệ thống PVI hoàn thành vượt mức kế hoạch 6 tháng đối với chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế hợp nhất do ĐHĐCĐ/HĐQT giao với tỷ lệ là 198% và sẽ thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 với tỷ lệ 33% (23% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu), cao hơn tỷ lệ đã được ĐHĐCĐ giao.

Facing the complex developments of the geopolitical, the instability of gold price, rate exchange along with unpredictable fluctuations in the corporate bond, real estate, banking..., PVI Board of Directors has directed and developed a plan specifically to quickly adapt to economic fluctuations and limit negative impacts on PVI's business activities as well as update action plans to correspond with changes in the economy. With the right direction, in 6m2026, the entire PVI system exceeds the 6-month planned targets of Revenue and Consolidated Profit before Tax assigned by the General Meeting of Shareholders/Board of Directors at the rates of 198% and will pay dividends in 2025 at a rate 33% (23% cash dividend & 10% stock dividend), higher than the rate assigned by the General Meeting of Shareholders.

- HĐQT cũng đẩy mạnh các hoạt động để nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị, giám sát trong toàn PVI như kiện toàn nhân sự cấp cao, tái cấu trúc, hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

The Board of Directors also promoted activities to improve the effectiveness of the management and supervision system throughout PVI such as strengthening key personnel, restructuring, perfecting the corporate governance model, focusing on the following tasks:

+ Kiện toàn nhân sự HĐQT/Ban điều hành tại Công ty mẹ và các Công ty con, kiện toàn nhân sự Kiểm soát tại các công ty con.

Consolidate the personnel of the Board of Directors/Board of Management at the Parent Company and Subsidiaries and enhance the personnel acting as Controllers at subsidiaries.

+ Đẩy mạnh tái cấu trúc hoạt động Đầu tư/ Quản lý hoạt động đầu tư trong toàn hệ thống. Quy chế Đầu tư thường xuyên được rà soát và sửa đổi bổ sung cho phù hợp với nhu cầu quản trị của PVI và tình hình thị trường nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư của toàn bộ hệ thống.

Promote restructuring of Investment activities/Investment Portfolio Management throughout the system. The Investment Regulations are regularly reviewed and amended to meet PVI's management needs as well as market situations to improve the investment efficiency of the entire system.

+ Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT cũng đã chỉ đạo hoàn thành việc sửa đổi, cập nhật các Quy chế nội bộ: Quy chế Quản lý nhân sự của PVI và việc tái cơ cấu, tổ chức lại lao động của Công ty...

In the first 6 months of 2026, the Board of Directors also instructed the revision and update the internal Regulations: Human Resource Management Regulations & the restructure and labor reorganization of the Company...

+ Góp vốn bổ sung để tăng vốn điều lệ cho Bảo hiểm PVI và chủ trương tìm kiếm cổ đông chiến lược cho Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội (HanoiRe) nhằm nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của các công ty con trên thị trường, tạo điều kiện để các công ty con làm việc với các đối tác nước ngoài, mở rộng hoạt động kinh doanh ra thị trường quốc tế...

Contribute additional capital to increase charter capital for PVI Insurance and choose the policy is to seek strategic shareholders for Hanoi Reinsurance Corporation (HanoiRe) in order to improve the efficiency and competitiveness of its subsidiaries in the market, create conditions for subsidiaries to work with foreign partners, and expand business operations into international markets...

+ Tăng cường hoạt động của hệ thống Tuân thủ và Quản trị rủi ro PVI và thực hiện các công việc tiếp theo nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống tuân thủ, quản trị rủi ro và hoạt động giám sát. HĐQT PVI đã ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro của toàn hệ thống và các công ty thành viên năm 2026.

Improve the activities of the PVI Risk Management and Compliance System and carry out follow-up work to improve the effectiveness of the compliance system, risk management and supervision activities. PVI Board of Directors has issued Risk Appetite Statement of the entire system and subsidiaries in 2026.

+ Lĩnh vực CNTT tiếp tục được ưu tiên đầu tư theo hướng chuyên môn hóa và cung cấp hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động CNTT góp phần đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh của các đơn vị trên toàn hệ thống.

The IT field continues to be the priority of investment in order to promote towards specialization and provide infrastructure to improve the operational quality of IT activities, contributing to boosting business efficiency of companies throughout the system.

- Công tác tái cấu trúc tiếp tục được thực hiện phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của công ty.

Corporate restructuring works continue to be carried out in accordance with the actual situation of company's operation.

- Bên cạnh việc tập trung nâng cao hiệu quả kinh doanh, PVI cũng đẩy mạnh các hoạt động ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) trong chiến lược kinh doanh, cân bằng giữa mục tiêu lợi nhuận và mục tiêu phát triển bền vững; cả hệ thống PVI cũng thực hiện nhiều công tác thiện nguyện, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp với công tác xã hội và với cộng đồng.

Besides focusing on improving business efficiency, PVI also promotes ESG activities (Environment - Society - Governance) in business strategy, balancing profit goals and

sustainable development goals; the entire PVI system also carries out many charities works, enhancing corporate responsibility for social work and the community.

- Hình ảnh, thương hiệu và danh tiếng của PVI ngày càng được nâng cao, khẳng định trên thị trường trong nước, quốc tế với nhiều giải thưởng, danh hiệu do các tổ chức uy tín trong nước/ quốc tế trao tặng cho công ty mẹ và công ty con trong hệ thống PVI (Nhịp cầu Đầu tư, The Asset Triple A Awards, The Global Economics Awards, International Finance Awards, InsuranceAsia News, World Finance Insurance Awards ...).

PVI's image, brand and reputation are increasingly enhanced and affirmed in the domestic and international markets with many rewards and titles awarded to the parent company and subsidiaries in PVI system by prestigious domestic and international organizations (Investment Bridge, The Asset Triple A Awards, The Global Economics Awards, International Finance Awards, InsuranceAsia News, World Finance Insurance Awards).

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

Activities of the Committees under Board of Directors

Các Ủy ban thuộc HĐQT (Ủy ban Chiến lược & Phát triển, Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro, Ủy ban Đầu tư, Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm) họp định kỳ hàng quý trước các cuộc họp HĐQT và họp thường xuyên theo yêu cầu công việc để thực hiện tư vấn, tham mưu cho HĐQT về các nội dung được trình HĐQT theo thẩm quyền. Các Ủy ban đã góp phần nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT trên toàn hệ thống PVI qua các hoạt động cụ thể như: xây dựng, hoàn thiện, ban hành và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh; rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế/ Quy định nội bộ; rà soát hiệu quả hoạt động đầu tư thông qua các Quỹ; kiện toàn nhân sự cấp cao...

Committees under the Board of Directors (Strategy & Development Committee, Audit & Risk Management Committee, Investment Committee, Remuneration & Appointment Committee) met quarterly before the BOD meetings and met regularly according to work requirements to advise and consult the Board of Directors on contents submitted to the BOD according to authority. The Committees have contributed to improving corporate governance of the BOD throughout the PVI system through specific activities such as: developing, completing, issuing and monitoring the implementation of business plans; reviewing, amending and supplementing Internal Regulations/Provisions; reviewing the efficiency of investment activities through the Funds; strengthening key personnel...

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (báo cáo năm):

Resolutions of the Board of Directors (annual report):

STT No	Số NQ Ref	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/NQ-PVI	20/01/2026	Ban hành Quy chế Quản lý và Tổ chức hoạt động hệ thống Công nghệ thông tin của Công ty cổ phần PVI <i>Issuance of Regulations on Management and</i>	100%

STT No	Số NQ Ref	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			Organization of the Information Technology system of PVI	
2	02/NQ-PVI		Phê duyệt điều chỉnh lương chức danh đối với Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ <i>Approval of salary adjustment for the position of Head of Internal Audit Division</i>	100%
3	03/NQ-PVI		Chi lương bổ sung nhân dịp Kỷ niệm 30 năm thành lập PVI (đối với chức danh tại PVI Holdings) <i>Additional salary payment on the event of PVI's 30th anniversary (for the positions at PVI Holdings)</i>	100%
4	04/NQ-PVI		Chi lương bổ sung nhân dịp Kỷ niệm 30 năm thành lập PVI (đối với CTHĐTV, TVHĐTV, TGD bảo hiểm PVI) <i>Additional salary payment on the event of PVI's 30th anniversary (for the Chairman of the Members Council, Members of MC, and CEO of PVI Insurance)</i>	100%
5	05/NQ-PVI		Chi lương bổ sung nhân dịp Kỷ niệm 30 năm thành lập PVI đối với Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội <i>Additional salary payment on the event of PVI's 30th anniversary for HanoiRe</i>	100%
6	06/NQ-PVI		Chi phí lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2025 tại PVI Holdings <i>Additional salary expenses exceeding the 2025 profit plan at PVI Holdings</i>	100%
7	07/NQ-PVI		KH tổ chức ĐHĐCĐ thường niên <i>Plan for convening the Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
8	08/NQ-PVI		HĐ tư vấn đầu tư với PVIAM <i>Investment advisory contract with PVIAM</i>	100%
9	09/NQ-PVI	13/02/2026	HĐ tư vấn đầu tư của Bảo hiểm PVI với PVIAM <i>Investment advisory contract between PVI Insurance and PVIAM</i>	100%
10	10/NQ-PVI		HĐ tư vấn đầu tư của HanoiRe với PVIAM <i>Investment advisory contract between HanoiRe and PVIAM</i>	100%
11	11/NQ-PVI		Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 <i>Approving the business performance results of 2025</i>	100%
12	12/NQ-PVI	13/03/2026	Phê duyệt chiến lược phân bổ tài sản đầu tư của toàn hệ thống PVI trong năm 2026 <i>Approving the investment asset allocation strategy of the entire PVI system in 2026</i>	100%
13	13/NQ-PVI		Phê duyệt kết quả đánh giá KPIs 2025 và phương án phân phối LBS HTVMKHLN 2025 cho cấp Lãnh	100%

STT No	Số NQ Ref	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			đạo PVI Holdings <i>Approving the 2025 KPIs evaluation results and the additional salary for exceeding 2025 plan of PVI Holdings leadership</i>	
14	14/NQ-PVI		Phê duyệt LBS HTVMKHLN 2025 và phương án phân phối LBS HTVMKHLN 2025 đối với nhân sự nhóm 1 tại TCT Bảo hiểm PVI <i>Approving the 2025 KPIs evaluation results and the additional salary for exceeding 2025 plan of personnel group 1 PVI Ins</i>	100%
15	15/NQ-PVI		Phê duyệt LBS HTVMKHLN 2025 và phương án phân phối LBS HTVMKHLN 2025 cho cấp Lãnh đạo tại HanoiRe <i>Approving the 2025 KPIs evaluation results and the additional salary for exceeding 2025 plan of HanoiRe leadership</i>	100%
16	16/NQ-PVI		Phê duyệt LBS HTVMKHLN 2025 và phương án phân phối LBS HTVMKHLN 2025 cho cấp Lãnh đạo tại PVIAM <i>Approving the 2025 KPIs evaluation results and the additional salary for exceeding 2025 plan of PVIAM leadership</i>	100%
17	17/NQ-PVI		Phê duyệt một số nội dung liên quan tới tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của HanoiRe <i>Approving some contents related to the documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of HanoiRe</i>	100%
18	18/NQ-PVI		Phê duyệt một số nội dung liên quan tới tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của PVIAM <i>Approving some contents related to the documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of PVIAM</i>	100%
19	19/NQ-PVI		Phê duyệt Tuyên bố khẩu vị rủi ro năm 2026 của PVI <i>Approving PVI's 2026 Risk Appetite Statement</i>	100%
20	20/NQ-PVI		Phê duyệt phương án xây dựng KPIs 2026 và phương án phân phối LBS HTVMKHLN 2026 cho cấp Lãnh đạo PVI <i>Approving the plan of 2026 KPIs evaluation and additional salary for exceeding 2026 plan of PVI Holdings leadership</i>	100%
21	21/NQ-PVI		Thông qua chương trình phát triển bền vững năm 2026 của PVI <i>Approving PVI's 2026 Sustainable Development Program</i>	100%
22	22/NQ-		Phê duyệt nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường	100%

STT No	Số NQ Ref	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
	PVI		niên năm 2026 <i>Approving the content of documents to be submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	
23	23/NQ-PVI	09/04/2026	Về công tác nhân sự Thành viên BKS PVI <i>On personnel work of PVI's Supervisory Board member</i>	100%
24	24/NQ-PVI	04/05/2026	Phê duyệt chi phí kiểm toán BCTC năm 2026 tại PVI Holdings và các đơn vị thành viên <i>Approving audit fee for financial statements of PVI Holdings and subsidiaries in 2026</i>	100%
25	25/NQ-PVI	16/06/2027	NQ công tác nhân sự cấp cao tại HanoiRe <i>Resolution on key personnel work at HanoiRe</i>	100%
26	26/NQ-PVI		NQ thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2026 <i>Resolution on approving the business results for Q1/2026</i>	100%
27	27/NQ-PVI		NQ phê duyệt ban hành Quy chế Quản lý nhân sự của PVI <i>Resolution on approving the issuance of Human Resources Management Regulations of PVI</i>	100%
28	28/NQ-PVI	23/06/2026	NQ thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 <i>Resolution on approving the implementation of plan to issue shares to pay dividends in 2025</i>	100%
29	29/NQ-PVI		NQ thông qua việc áp dụng cơ chế tạm thời cho Hạn mức đầu tư hệ thống PVI <i>Resolution on approving the application of a temporary mechanism for the PVI system investment limit</i>	100%
30	30/NQ-PVI		NQ thông qua nguyên tắc bán trái phiếu ngân hàng mà Bảo hiểm PVI và HanoiRe nắm giữ <i>Resolution on approving the principle of selling bank bonds held by PVI Insurance and HanoiRe</i>	100%
31	31/NQ-PVI		NQ thông qua chủ trương triển khai đề án xây dựng nền tảng dữ liệu và hệ thống ứng dụng số tại PVI <i>Resolution on approving the policy to implement the project to build a data platform and digital application system at PVI</i>	100%
32	32/NQ-PVI		NQ công tác nhân sự cấp cao tại PVI <i>Resolution on key personnel work at PVI</i>	75%
33	33/NQ-PVI		NQ công tác nhân sự cấp cao tại PVI <i>Resolution on key personnel work at PVI</i>	75%

III. Ban kiểm soát

Supervisory Board

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Information about the members of Supervisory Board (SB)

Stt No.	Thành viên HĐQT Board of Directors' members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu là thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 The date to be the SB member of period 2022 -2027	
			Ngày bổ nhiệm Appointed date	Ngày miễn nhiệm Ceased date
1	Bà/ Mrs. Hà Lan	Trưởng BKS Head of SB	05/04/2022	
2	Ông/ Mr. Trần Trọng Bình	Thành viên BKS SB member	05/04/2022	
3	Ông/ Mr. Daryl John Vella	Thành viên BKS SB member	05/04/2022	
4	Ông/ Mr. Lê Tài Đức	Thành viên BKS SB member	05/04/2022	17/04/2026
5	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên BKS SB member	17/04/2026	

2. Cuộc họp của BKS

Meetings of SB:

STT No.	Thành viên BKS SB member	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance date	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Bà/ Mrs. Hà Lan	2/2	100%	100%	
2	Ông/ Mr. Trần Trọng Bình	2/2	100%	100%	
3	Ông/ Mr. Daryl John Vella	2/2	100%	100%	
4	Ông/ Mr. Lê Tài Đức	1/2	50%	50%	Miễn nhiệm từ 17/04/2026 Ceased from 17/04/2026
5	Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1/2	50%	50%	Bổ nhiệm từ 17/04/2026 Appointed from 17/04/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Supervising activities of the Supervisory Board over the Board of Directors, Board of Management and shareholders

BKS đã tổ chức 2 phiên họp vào ngày 27/02/2026 và 11/06/2026, đồng thời tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVI qua các báo cáo tài chính và các báo cáo từ các ban nghiệp vụ, người đại diện của PVI tại các công ty con trong suốt quá trình hoạt động, kinh doanh, theo dõi sát báo cáo của các công ty con tại các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng/ hàng quý và trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ tài liệu liên quan. Trong quá trình hoạt động giám sát cũng như sau mỗi quý, BKS có các ý kiến đánh giá, phân tích và đưa ra các kiến nghị trong công tác điều hành kinh doanh và quản lý của PVI nhằm khắc phục các tồn tại đảm bảo công tác quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của PVI đạt hiệu quả cao nhất.

The Supervisory Board held 2 meetings on 27/02/2026 & 11/06/2026, and at the same time monitored and evaluated PVI's activities through financial statements and reports from functional Divisions, PVI Representatives at subsidiaries throughout the operation and business process, closely monitored reports of subsidiaries at monthly/quarterly meetings and directly checked a number of related documents. During the process of supervision activities as well as after each quarter, the Supervisory Board provided comments, analyzed and made recommendations about business operations and management of PVI to overcome shortcomings to ensure PVI's management and business operations achieve the highest efficiency.

Một số nội dung kiểm tra giám sát trong kỳ:

Some inspection and supervision contents during the period:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành. Tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

Supervise the implementation of management and administration tasks of the Board of Directors and Board of Management. Implementation status of AGMS/BOD Resolutions.

- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
Monitor the activities of the Board of Directors and appraise the reports on the activities of the Board of Directors.

- Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVI.

Supervise the amendment and completion of PVI's internal regulations and provisions.

- Kiểm tra việc thực hiện Người đại diện PVI tại các công ty thành viên các Quy chế của PVI.

Review PVI Representatives' implementation of PVI's Regulations in subsidiaries.

- Giám sát và đánh giá việc thực hiện mục tiêu kế hoạch hàng quý; Thẩm định Báo cáo Tài chính; Đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính hàng quý.

Monitor and evaluate the implementation of quarterly plans; Appraise the Financial Statements; Evaluate and analyze financial indicators quarterly.

- Giám sát việc thực hiện báo cáo giao dịch của người có liên quan.

Supervise the implementation of transaction reports of related persons.

- Giám sát thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát trong kỳ và tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của Đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng của nhà nước, đơn vị chức năng có thẩm quyền.

Supervise the implementation of inspection and supervision plans during the period and the handling of recommendations of the Inspection Team of State functional Agencies and competent units.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Coordination between the Supervisory Board and the activities of the Board of Directors, Board of Managers and other managers

- BKS đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT và Ban Điều hành. Ban Điều hành và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của BKS.

The Supervisory Board has received good cooperation from the BOD and the BOM. The BOM and Director of functional Divisions have created favorable conditions for facilities as well as provided all necessary information and documents for the inspection and supervision work of the Supervisory Board.

- Hoạt động của BKS được thực hiện đúng các quy định về tổ chức hoạt động theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ PVI, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

The activities of the Supervisory Board are carried out in accordance with regulations on organization and operation comply with the State laws, PVI Charter, and Resolutions of the AGMS.

- Ban kiểm soát đã tổ chức họp với sự có mặt của các thành viên BKS, đại diện HĐQT, đại diện Ban Điều hành và các phòng ban liên quan nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các kiến nghị của BKS, trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI trong kỳ, qua đó đưa ra kiến nghị để PVI triển khai thực hiện.

The Supervisory Board held a meeting with the presence of members of the Supervisory Board, representatives of the Board of Directors, representatives of the Board of Management and relevant Divisions to review the implementation of the SB recommendations and discuss and clarify the business performance and financial situation during the period, thereby providing recommendations for PVI to implement.

IV. Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

Audit and Risk Management Committee

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro đã phát huy vai trò và tăng cường hiệu quả hoạt động. UB KT&QTRR đã họp định kỳ hàng quý trước các cuộc họp HĐQT để thực hiện tư vấn, tham mưu và kiến nghị cho HĐQT trong việc kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, tuân thủ và quản trị rủi ro của PVI. UB KT&QTRR đã tổ chức thành công 02 buổi họp vào các ngày 04/03/2026, 15/06/2026.

In the first 6 months of 2026, the Audit & Risk Management Committee promoted its role and increased operational efficiency. The Audit and Risk Management Committee

met quarterly before the BOD meetings to provide advice, consultation and recommendations to the Board of Directors in inspecting and supervising the implementation of internal audit, compliance and risk management of the PVI. The Audit and Risk Management Committee successfully organized 02 meetings on 04/03/2026, 15/06/2026.

- Ngoài việc thực hiện các công việc thường xuyên như giám sát, trao đổi và xem xét các nội dung về công tác tuân thủ, quản trị rủi ro trong toàn hệ thống PVI, giám sát thực hiện dự án IFRS17, nghe báo cáo kết quả kiểm toán hoạt động và chuyên đề tại PVI và các Công ty con, UB KT&QTRR đã phê duyệt ban hành Quy chế, quy trình, quy định và trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát, đánh giá hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ; thông qua và trình HĐQT một số vấn đề quan trọng như: Báo cáo công tác môi trường, xã hội và quản trị (ESG) và Kế hoạch, ngân sách dành cho hoạt động phát triển bền vững, cập nhật tiến độ thực hiện các khuyến nghị của kiểm toán độc lập PwC...

In addition to perform regular tasks such as monitoring, exchanging and reviewing compliance and risk management contents throughout the PVI system, supervising the implementation of IFRS17 project, listening to operational audit reports and specialized audits at PVI and its subsidiaries, the Audit and Risk Management Committee has approved issuance of processes, regulations and directly give direction, operate, monitor and evaluate the operations of Internal Audit Division; approve and submit to the Board of Directors a number of important issues such as approving Report on Environmental, Social and Corporate Governance (ESG) and plans & budgets for sustainable development activities; update on the status and progress of implementing the recommendations from the independent audit PwC...

- Bên cạnh đó, UB KT&QTRR cũng đẩy mạnh các hoạt động để nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị, giám sát trong toàn PVI như việc kiện toàn triển khai mô hình Kiểm toán nội bộ trong toàn hệ thống, cử người đại diện của PVI phụ trách công tác Kiểm toán nội bộ tại Công ty quản lý quỹ PVI (PVIAM).

In addition, the Audit and Risk Management Committee also promotes activities to improve the effectiveness of the management and supervision system throughout PVI such as strengthening the implementation of the Internal Audit model throughout the system, appointing PVI representatives to be in charge of Internal Audit work at PVI Asset Management (PVIAM).

V. Ban điều hành

Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành gần nhất <i>Latest date of appointment of the Board of Management</i>
------------	---	--	---	---

1	Ông/ Mr. Nguyễn Tuấn Tú	30/03/1972	Kế toán, Ngoại ngữ <i>Accounting, Language</i>	16/08/2024
2	Ông/ Mr. Phùng Tuấn Kiên	21/09/1976	Quản trị kinh doanh, Công nghệ thông tin <i>Business Administration, IT</i>	14/11/2024
3	Ông/ Mr. Đỗ Tiến Thành	06/01/1971	Kinh tế, Ngoại ngữ <i>Economics, Language</i>	08/02/2022
4	Ông/ Mr. Phạm Anh Đức	19/08/1973	Kinh tế, Bảo hiểm <i>Economics, Insurance</i>	29/07/2026
5	Ông/ Mr. Vũ Văn Thắng	12/08/1973	Kinh tế, Bảo hiểm <i>Economics, Insurance</i>	29/07/2026

VI. Kế toán trưởng

Chief Accountant

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Ông Trần Duy Cương	13/03/1975	Kế toán <i>Accounting</i>	14/11/2024

VII. Đào tạo về quản trị công ty

Training courses on corporate governance

Thành viên HĐQT/BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo theo quy định về quản trị công ty. Cụ thể:

BOD members, SB members, CEO, other managers and the Company Secretary have participated in various training courses according to regulations on corporate governance, specifically as below:

- Hoạt động đào tạo về công tác quản trị luôn được PVI chú trọng để nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp của PVI.

PVI has always focused on training activities on management issues to improve the effectiveness of PVI's corporate governance.

- Trong kỳ, các cán bộ quản lý của PVI (thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Công ty...) đã thường xuyên tham dự các khóa đào tạo, các hội thảo về quản trị công ty, về luật doanh nghiệp, luật chứng khoán sửa đổi do UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội và các đơn vị đào tạo uy tín khác tổ chức. Ngoài những khóa đào tạo thường niên, trong năm 2026, các cấp quản lý còn tham dự: Hội thảo Tăng cường năng lực quản trị công ty, Khóa đào tạo Hệ thống ESG và báo cáo phát triển bền vững của doanh nghiệp...

During the period, PVI's key management personnel (BOD members, Supervisory Board members, Board of Management, Person in charge of corporate governance, Company Secretary...) regularly attended training courses and seminars on corporate governance, on business law, on revised securities law organized by the State Securities Commission, Hanoi Stock Exchange and other reputable training units. In addition to annual training courses, in 2026 the managers at various levels attended: The Seminar

on Improvement of Corporate Governance; Training Course on ESG system and report on sustainable development of company...

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục đính kèm)

The list of affiliated persons of the public company (attached Appendix)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Giao dịch khác (BCTC hợp nhất Q2/2026)
Other transactions (Consolidated Financial Statements Q2/2026)

Đơn vị/ Unit: VND

	Kỳ này (Closing balance)	Kỳ trước (Opening balance)
Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Bán hàng hóa & cung cấp dịch vụ)	1,344,827,623,641	1,129,376,439,662
Hannover Rück SE		
Chi bồi thường nhận tái bảo hiểm <i>Inward reinsurance claim expenses</i>	2,028,920,436	-
Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm <i>Claim receipts from ceded policies</i>	21,657,677,839	8,260,993,144
Chuyển phí nhượng tái bảo hiểm <i>Outward reinsurance premium</i>	-	51,375,287,626
HDI Global SE		
Chuyển phí nhượng tái bảo hiểm <i>Outward reinsurance premium</i>	5,957,516,572	1,608,055,115
Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm <i>Claim receipts from ceded policies</i>	-	3,357,261,123
HDI Global Network AG		
Chuyển phí nhượng tái bảo hiểm <i>Outward reinsurance premium</i>	106,654,658,254	56,521,982,528
Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm <i>Claim receipts from ceded policies</i>	-	-
HDI Global Specialty SE		
Chuyển phí nhượng tái bảo hiểm <i>Outward reinsurance premium</i>	1,379,969,555	1,024,283,567
Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm <i>Claim receipts from ceded policies</i>	-	-

Doanh thu đối với các bên liên quan (BCTC riêng Q2/2026)

Revenue from related parties (Separate FS Q2/2026)

Đơn vị/ Unit: VND

	Từ 1/1/2026 đến 30/06/2026 From 1/1/2026 to 30/06/2026	Từ 1/1/2025 đến 30/06/2025 From 1/1/2025 to 30/06/2025
Tổng Công ty Bảo hiểm PVI PVI Insurance	55,635,954,875	55,108,703,600
Tổng CTCP Tái bảo hiểm Hà Nội HanoiRe	3,239,656,562	2,457,667,301
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI PVIAM	1,589,779,697	1,139,032,225

IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Share transactions of internal persons and their affiliated persons

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Transactions between internal persons and affiliated persons on shares of the Company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Funderburk Lighthouse Limited	Cổ đông lớn Major shareholder	29.555.195	12,62%	29.557.885	12,62%	Đầu tư Investment

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
 - TGD (để biết)/ CEO (for information);
 - Trưởng BKS (để biết)/ Head of SB (for information);
 - Lưu: VT, TK&QHCC, 2
- Archive: Clerical Department, S&PR, 2

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PP. CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS**



PHÓ CHỦ TỊCH TT HĐQT

Dương Thanh Danh Francois

Phụ lục 1: Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty

Appendix 1: Changes to the list of related persons of the company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/ ĐKKD <i>Number of ID/ Business Registration</i>	Ngày cấp CMND/ ĐKKD <i>Date of ID/ Business Registrati on</i>	Nơi cấp CMND/ ĐKKD <i>Place of issuance of ID/ Business Registrati on</i>	Địa chỉ <i>Addr ess</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be related person</i>	Lý do <i>Reason</i>
1	Ông/Mr. Lê Tài Đức		TV BKS/ SB Member						17/04/2026	Từ nhiệm/ Ceased
2	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Hồng Hạnh		TV BKS/ SB Member					17/04/2026		Bổ nhiệm/ Appointment



Phụ lục 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Appendix 2: List of internal person and related people of internal person

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BOARD OF DIRECTORS											
1	Jens Holger Wohlthat		Chủ tịch HĐQT/ BOD Chairman						0		
1.1	Hans Tschemernjak			Bố vợ/ Father-in- law					0		
1.2	Renate Tschemernjak			Mẹ vợ/ Mother-in- law					0		
1.3	Daniela Lanzarotti Wohlthat			Vợ/ Wife					0		
1.4	Lars Wohlthat			Con/ Child					0		
1.5	Tessa Heimbach – Wohlthat			Con dâu/ Daughter- in-law					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
1.6	Martina Wohlthat			Em/ Sibling					0		
2	Dương Thanh Danh Francois		PCT TT HĐQT/ BOD Standing Vice Chairman						0		
2.1	Huynh Ngoc Con			Bố vợ/ Father-in- law					0		
2.2	Huynh Minh Thu			Vợ/ Wife					0		
2.3	Dương Thanh Tung			Anh/ Brother					0		
2.4	Dương-Robbe Thi Dai Loan			Em/ Younger sister					0		
2.5	Huynh Minh Triet			Anh vợ/ Brother-in- law					0		
2.6	Huynh Minh Trung			Anh vợ/ Brother-in- law					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
3	Nguyễn Tuấn Tú		PCT HĐQT/ TGD BOD Vice Chairman/ CEO						0		
3.1	Nguyễn Thị Soạn			Mẹ/ Mother					0		
3.2	Nguyễn Văn Duyên			Bố vợ/ Father-in- law					0		
3.3	Nguyễn Thị Hiền			Mẹ vợ/ Mother-in- law					0		
3.4	Nguyễn Thị Phương Lan			Vợ/ Wife					0		
3.5	Nguyễn Minh Anh			Con/Child					0		
3.6	Nguyễn Tuấn Minh			Con/Child					0		
3.7	Paras Pawankumar Khaitan			Con rể/ Son-in-law					0		
3.8	Nguyễn Tuấn Anh			Anh/					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
				Brother							
3.9	Lê Thị Bích Vân			Chị dâu/ Sister-in- law					0		
3.10	Nguyễn Lan Anh			Chị/ Sister					0		
3.11	Vũ Quốc Hải			Anh rể/ Brother-in- law					0		
4	Đoàn Linh		Ủy viên HĐQT/ BOD Member						0		
4.1	Đoàn Kỳ Thụy			Bố/ Father					0		
4.2	Phan Thị Quỳnh Như			Mẹ/ Mother					0		
4.3	Đàm Thị Minh			Mẹ vợ/ Mother-in- law					0		
4.4	Đỗ Quỳnh Hoa			Vợ/ Wife					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
4.5	Đoàn Quỳnh Linh			Con/ Child					0		
4.6	Đoàn Quỳnh Anh			Con/ Child					0		
4.7	Đoàn Lương			Em/ Brother					0		
4.8	Nguyễn Ngọc Nga			Em dâu/ Sister-in- law					0		
5	Bùi Thị Nguyệt		Ủy viên HĐQT độc lập/ Independent Director						0		
5.1	Bùi Văn Chông			Bố/ Father					0		
5.2	Đỗ Thị Vân			Mẹ/ Mother					0		
5.3	Nguyễn Tiến Luyện			Chồng/ Husband					0		
5.4	Nguyễn Tiến Trường Giang			Con/ Child					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
5.5	Nguyễn Thảo Nguyên			Con/ Child					0		
5.6	Bùi Thị Nga			Em/ Sister					0		
5.7	Lưu Tiến Ngọc			Em rể/ Brother-in- law					0		
5.8	Bùi Minh Chính			Em/ Brother					0		
5.9	Lê Ngọc Anh			Em dâu/ Sister-in- law					0		
6	Ulrich Heinz Wollschläger		Ủy viên HĐQT/ BOD Member						0		
6.1	Claudia Klaile Wollschläger			Vợ/ Wife					0		
6.2	Theresa Wollschläger			Con/ Child					0		
6.3	Johanna Wollschläger			Con/ Child					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
6.4	Lukas Muehrke			Con rể/ Son-in-law					0		
6.5	Doris Wollschläger			Chị/ Sister					0		
6.6	Mechthild Wollschläger			Chị/ Sister					0		
6.7	Sabine Wollschläger			Em/ Sibling					0		
6.8	Margret Wollschläger			Em/ Sibling					0		
7	Christine Nagel		Ủy viên HĐQT độc lập/ Independent Director						0		
7.1	Heinz Nagel			Bố/ Father					0		
7.2	Gertrud Bangemann	Renate		Mẹ chồng/ Mother-in- law					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
7.3	Boris Walter Bangemann			Chồng/ Husband					0		
7.4	Max Philipp Bangemann			Con/ Child					0		
7.5	Ida Maren Bangemann			Con/ Child					0		
7.6	Tim Jochen Nagel			Em/ Sibling					0		
7.7	Christine Nagel Geb Wisrum			Chị dâu /Sister-in- law					0		
8	Christian Sebastian Mueller		Ủy viên HĐQT độc lập/ Independent Director						0		
8.1	Kreszentia Mueller			Mẹ/ Mother					0		
8.2	Edgar Fellner			Bố vợ/ Father-in- law					0		
8.3	Margarethe Fellner			Mẹ vợ/ Mother-in- law					0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
				Mother-in-law							
8.4	Barbara Mueller			Vợ/Wife					0		
8.5	Laura Mueller			Con/ Child					0		
8.6	Luisa Mueller			Con/ Child					0		
8.7	Jonas Mueller			Con/ Child					0		
8.8	Dr. Manfred Mueller			Anh/em (Sibling)					0		
8.9	Petra Mueller			Chị/em dâu (Sister-in-law)					0		
8.10	Sebastian Fellner			Anh/em vợ (Sibling of) wife							
8.11	Annika Fellner			Chị/em dâu							

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
				(Sister-in-law)							

BAN KIỂM SOÁT/ SUPERVISORY BOARD

9	Hà Lan		Trưởng BKS/ Head of SB						767	0	
9.1	Nguyễn Thị Soạn			Mẹ/ Mother					0	0	
9.2	Nguyễn Thị Nhiệm			Mẹ chồng/ Mother-in- law					0	0	
9.3	Cao Việt Anh			Chồng/ Husband					0	0	
9.4	Cao Hà Châu Anh			Con/ Child					0	0	
9.5	Cao Anh Đức			Con/ Child					0	0	
9.6	Hà Hương Cầm			Em/ Sibling					0	0	
9.7	Hà Pa Nen (Hà Quang Minh)			Em/ Sibling					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
9.8	Nguyễn Thị Ngọc Tâm			Em dâu /Sister-in-law					0	0	
10	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Thành viên BKS/ SB Member						0	0	
10.1	Phạm Hồng Hoàn			Bố chồng/ Father-in-law					0	0	
10.2	Nguyễn Thị Bảy			Mẹ chồng/ Mother-in-law					0	0	
10.3	Phạm Quốc Khánh			Chồng/ Husband					0	0	
10.4	Phạm Hoàng Minh Thắng			Con/ Child					0	0	
10.5	Phạm Hoàng Diệp Linh			Con/ Child					0	0	
10.6	Nguyễn Tạ Thảo Linh			Con dâu/					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
				Daughter- in-law							
10.7	Nguyễn Anh Tuấn			Anh ruột/ Brother					0	0	
10.8	Nguyễn Thị Kim Liên			Chị ruột/ Sister					0	0	
10.9	Nguyễn Hữu Phú			Anh ruột/ Brother					0	0	
10.10	Nguyễn Thị Bích Thủy			Chị ruột/ Sister					0	0	
10.11	Phạm Trung Thành			Em chồng/ Brother-in- law					0	0	
11	Daryl John Vella		Thành viên BKS/ SB Member						0	0	
11.1	Richard Henry Vella			Bố/ Father					0	0	
11.2	Maryann Vella			Mẹ/ Mother					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
11.3	Kristen Therese Vella			Vợ/ Wife					0	0	
11.4	William Richard Vella			Con/ Child					0	0	
11.5	Thomas James Vella			Con/ Child					0	0	
11.6	Holly Alexandra Vella			Con/ Child					0	0	
11.7	Deborah Louise Gillis			Chị/ Sister					0	0	
12	Trần Trọng Bình		Thành viên BKS/ SB Member						0	0	
12.1	Chu Thị Xuân			Mẹ/ Mother					0	0	
12.2	Nguyễn Tiến Khang			Bố vợ/ Father-in- law					0	0	
12.3	Nguyễn Thanh Lê			Vợ/ Wife					0	0	
12.4	Trần Trọng Thạc Chuyên			Con/ Child					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
12.5	Trần Thị Doãn Khánh			Con/ Child					0	0	
12.6	Trần Đức Thịnh			Anh/ Brother					0	0	
12.7	Trần Thị Hằng			Chị dâu/ Sister-in- law					0	0	
12.8	Trần Trọng Thắng			Anh/ Brother					0	0	
12.9	Trần Thị Hòe			Chị/ Sister					0	0	
12.10	Trần Tiến Lực			Anh rể/ Brother-in- law					0	0	
12.11	Trần Trọng Bằng			Anh/ Brother					0	0	
12.12	Nguyễn Thị Minh Hằng			Chị dâu/ Sister-in- law					0	0	
12.13	Trần Trọng Minh			Em/ Sibling					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
12.14	Bùi Phương Dung			Em dâu/ Sister-in-law					0	0	
12.15	Trần Trọng Anh			Em/ Sibling					0	0	
12.16	Phan Thị Hoa			Em dâu/ Sister-in-law					0	0	

NGƯỜI NỘI BỘ KHÁC/ OTHER INTERNAL PERSONS

13	Vũ Văn Thắng		Phó TGD/ Deputy CEO						0	0	
13.1	Vũ Văn Hân			Bố/ Father					0	0	
13.2	Vũ Thị Khiếu			Mẹ/ Mother					0	0	
13.3	Giang Thị Hồng Hải			Vợ/ Wife					0	0	
13.4	Vũ Hải Oanh			Con/ Child					0	0	
13.5	Vũ Đăng Khôi			Con/ Child					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
13.6	Vũ Thị Tố Nga			Chị/ Sister					0	0	
13.7	Vũ Văn Long			Anh/ Brother					0	0	
14	Phạm Anh Đức		Phó TGD/ Deputy CEO						0	0	
14.1	Phạm Văn Chân			Bố/ Father					0	0	
14.2	Nguyễn Thị Tại			Mẹ/ Mother					0	0	
14.3	Đinh Thị Thanh Huyền			Vợ/ Wife					0	0	
14.4	Phạm Thanh Hương			Con/ Child					0	0	
14.5	Phạm Thanh Thảo			Con/ Child					0	0	
14.6	Phạm Thị Thúy Nga			Chị/ Sister					0	0	
14.7	Phạm Quang Toàn			Anh/ Brother					0	0	
15	Phùng Tuấn Kiên		Phó TGD/ Deputy CEO						0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
15.1	Phùng Văn Thiện			Bố/ Father					0	0	
15.2	Kiều Thị Tố			Mẹ/ Mother					0	0	
15.3	Ngô Quang Anh			Bố vợ/ Father-in- law							
15.4	Nguyễn Thanh Tuyền			Mẹ vợ/ Mother-in- law							
15.5	Ngô Anh Phương			Vợ/ Wife					0	0	
15.6	Phùng Kim Ngân			Con/ Child					0	0	
15.7	Phùng Tuấn Hưng			Con/ Child					0	0	
15.8	Phùng Thị Cẩm Trang			Em/ Sister					0	0	
16	Đỗ Tiến Thành		Phó TGD/ Deputy CEO						0	0	
16.1	Hà Thị Tiến			Mẹ/ Mother					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
16.2	Bùi Thị Minh Châu			Mẹ vợ/ Mother-in- law					0	0	
16.3	Đỗ Thị Ngọc Hà			Vợ/ Wife					0	0	
16.4	Đỗ Thành Hưng			Con/ Child					0	0	
16.5	Đỗ Ngọc Hà Linh			Con/ Child					0	0	
16.6	Đỗ Thị Khánh Hương			Chị/ Sister					0	0	
16.7	Vũ Trường Phong			Anh rể/ Brother-in- law					0	0	
17	Trần Duy Cường		Kế toán trưởng/ Chief Accountant						0	0	
17.1	Nguyễn Thị Tĩnh			Mẹ/ Mother					0	0	
17.2	Lê Đức Nghị			Bố vợ/ Father-in- law							

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
17.3	Nguyễn Thúy Cải			Mẹ vợ/ Mother-in- law							
17.4	Lê Thị Ngọc Hải			Vợ/ Wife					0	0	
17.5	Trần Thanh Vân			Con/ Child					0	0	
17.6	Trần Duy Hưng			Con/ Child					0	0	
17.7	Trần Thị Thúy Ngọc			Chị/ Sister					0	0	
17.8	Trần Thị Thúy Ngần			Chị/ Sister					0	0	
17.9	Nguyễn Trường Giang			Anh rể/ Brother-in- law							
18	Trần Trung Hiếu		Giám đốc Ban TK&QHCC/ Thư ký công ty Director of S&PR Div/Company						0		

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
			Secretary								
18.1	Trần Quốc Hải		Không	Bố đẻ/ Father					0		
18.2	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		Không	Mẹ đẻ/ Mother					0		
18.3	Nguyễn Minh Châu		Không	Bố vợ/ Father-in- law					0		
18.4	Tôn Thị Thảo Trà		Không	Mẹ vợ/ Mother-in- law					0		
18.5	Phạm Phương Mai		Không	Vợ/ Wife					0		
18.6	Trần Nhật Nam		Không	Con/ Son					0		
18.7	Trần Đức Trung		Không	Con/ Son					0		
18.8	Trần Thu Hiền		Không	Chị ruột/ Sister					0		
19	Đào Hải Yến		Thư ký Công ty/ Company						1000	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
			Secretary								
19.1	Đào Tiến Dũng			Bố/ Father					0	0	
19.2	Nguyễn Thị Kim Oanh			Mẹ/ Mother					0	0	
19.3	Võ Văn Tuấn			Bố chồng/ Father-in- law					0	0	
19.4	Trịnh Thị Thái			Mẹ chồng/ Mother-in- law					0	0	
19.5	Võ Trung Kiên			Chồng/ Husband					0	0	
19.6	Võ Nhật Nam			Con/ Child					0	0	
19.7	Võ Ngọc Yến Phương			Con/ Child					0	0	
19.8	Võ Ngọc Hà Phương			Con/ Child					0	0	

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
19.9	Đào Đức Mạnh			Em/ Brother					0	0	
19.10	Võ Thị Mai Anh			Em dâu/ Sister-in- law							

ĐƠN VỊ LIÊN QUAN/ RELATED UNITS

20	Tổng công ty Bảo hiểm PVI/ PVI Insurance Corporation				63/GP/KDB H	28-06- 2011	Hà Nội/ Hanoi	Tòa nhà PVI, Lô VP2 Phạm Văn Bạch, P. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội/ PVI Tower, Lot VP2 Pham Van Bach, Cau Giay Ward, Hanoi			
21	Tổng công ty cổ phần Tái Bảo hiểm Hà Nội/ Hanoi Reinsurance Joint Stock Corporation				86/GP/KDB H	01-10- 2013	Hà Nội/ Hanoi	Tòa nhà PVI, Lô VP2 Phạm Văn Bạch, P. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội/ PVI Tower, Lot VP2 Pham Van Bach, Cau Giay			

g

Stt No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Quan hệ với người nội bộ Relation with internal person	Số CMND/ ĐKKD Number of ID/ Business Registration	Ngày cấp CMND/ ĐKKD Date of ID/ Business Registration	Nơi cấp CMND/ ĐKKD Place of issuance of ID/ Business Registration	Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of owned shares	Tỷ lệ Ratio	Ghi chú Note
								Ward, Hanoi			
22	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ PVI/ PVI Fund Management Joint Stock Company				55/GP- UBCK	02-03- 2015	Hà Nội/ Hanoi	Tòa nhà PVI, Lô VP2 Phạm Văn Bạch, P. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội/ PVI Tower, Lot VP2 Pham Van Bach, Cau Giay Ward, Hanoi			